

CỰU TÙ NHÂN LAO ĐỘNG KHỔ SAI

... Thời thế chiến thứ hai 1939-1945, tôi trải qua những trại tù lao động và trại tập trung khủng khiếp nhất. Khi chiến tranh chấm dứt và được phóng thích, tôi vội tìm đến sứ quán Mỹ ở thành phố Hannover, thuộc Cộng Hòa liên bang Đức.

Vừa nhìn thấy lá cờ Hợp-Chủng-Quốc, tôi đứng bất động như bị trời tròng. Tôi đứng im như thể không biết trong bao lâu. Tôi chiêm ngắm lá cờ đang bay phất phơ, tượng trưng cho tự do và nhân phẩm .. Lòng tôi xúc động bồi hồi, nhưng tuyệt nhiên, tôi không nhỏ một giọt nước mắt! Suốt trong bốn trại tù khổ sai tôi đã sống, không một tù nhân nào khóc. Tù nhân chúng tôi không bao giờ khóc! Đau khổ quá độ làm cho chúng tôi mất hết nhạy cảm. Chúng tôi giống như những con thú. Mà thú vật đâu có khóc bao giờ!



Trong khi chiêm ngắm lá quốc kỳ, tôi không khóc, nhưng thầm nhủ:

- Giá mà lá cờ treo không quá cao, hẳn tôi sẽ âm yếm cầm lấy nó mà hôn, hôn, hôn!

Tôi hết lòng cảm tạ THIÊN CHÚA đã cho tôi sống sót, để giờ đây thấy lại lá cờ Hợp-Chủng-Quốc thân yêu!

Trong thời gian bị quân Đức giam cầm, nếu trông thấy lá cờ Hoa Kỳ, chắc chắn tôi sẽ thu hết can đảm để cầm lấy nó mà hôn! Cho dù có sự hiện diện của mấy tên công an đức quốc xã đi nữa, tôi vẫn âu yếm hôn, triu mến hôn lá cờ!

Trở lại Hoa Kỳ, tôi sung sướng cảm thấy mình tự do, hoàn toàn tự do. Lòng tôi bỗng dâng lên THIÊN CHÚA niềm tri ân sâu xa. Tôi tự nhủ:

- Hết mọi công dân Mỹ phải bày tỏ lòng ghi ơn THIÊN CHÚA vì đã làm cho Hoa Kỳ trở thành một nước tự do!

Trong vòng mấy năm trời, tôi vui hưởng bầu khí tự do tại Hoa Kỳ.

Nhưng rồi thất vọng xảy đến. Khi trở về Hoa Kỳ sau thời gian bị giam cầm nơi các trại tập trung của quân đức quốc xã, người ta nói cho tôi biết là nước Đức sẽ bồi thường thiệt hại cho các cựu tù nhân. Tôi liên lạc với các văn phòng có liên hệ tới thế chiến thứ hai tại thủ đô Washington. Nhưng liên lạc này tiếp nối liên lạc khác mà vẫn hoàn toàn vô ích. Tôi không nhận được ngân khoản bồi thường nào về phía chính phủ Đức cũng như về phía chính quyền Hoa Kỳ. Tôi hoàn toàn thất vọng và bỏ rơi cuộc chạy theo các ngân khoản bồi thường.



Tôi ra sức lao động để có tiền sinh sống. Nhưng một buổi tối kia, tôi bị một tên côn đồ chặn đường đánh trọng thương. Tôi bị mù một con mắt. Tai nạn xảy ra làm tôi đau đớn và khóc ròng, khóc như một đứa con nít! Tôi cay đắng thầm nghĩ:

- Tên côn đồ này phải bị trừng phạt! Tôi là tín hữu Công Giáo. Tôi có thể tha thứ. Nhưng tôi cũng biết rằng chúng ta phải tôn trọng công lý. Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã sẵn sàng tha thứ cho tên ám sát ngài. Nhưng Đức Thánh Cha đã để cho công lý trừng phạt tên sát nhân!

Nếu ngày hôm nay, một tên cai tù sát khí đức quốc xã của trại lao động khổ sai, hay một tên mật vụ đức quốc xã đến gặp tôi và nói:

- Francis à, xin anh hãy tha thứ cho những điều tàn ác tôi đã làm cho anh, thì tôi sẽ trả lời như thế này:

- Tận tâm tâm, tôi đã tha thứ cho anh từ lâu lắm rồi, bởi vì tôi là tín hữu Công Giáo. Chính Đức Tin và Giáo Hội Công Giáo dạy tôi phải tha thứ. Nhưng nếu một tòa án chiến tranh đòi tôi phải đến làm chứng, thì tôi sẽ kể lại tất cả những điều tàn ác mà các ông đã làm cho bọn tù nhân chúng tôi.

Trên đây tôi đã thành thật nói lên tất cả những điều tôi cảm nghĩ. Đồng thời, tôi dâng lên THIÊN CHÚA niềm tri ân vô bờ, niềm tri ân của người con nhận được muôn vàn ơn lành từ CHA nhân từ dấu yêu là THIÊN CHÚA.

Chứng từ của ông Francis Bullay, tín hữu Công Giáo Mỹ.

... Anh em đã nghe Luật dạy rằng: "Mắt đền mắt, răng đền răng". Còn Thầy, Thầy bảo anh em: "Đừng chống cự người ác, trái lại, nếu bị ai vả má bên phải, thì hãy giơ cả má bên trái ra nữa. Nếu ai muốn kiện anh để lấy áo trong của anh, thì hãy để cho nó lấy cả áo ngoài .. Anh em đã nghe Luật dạy rằng: Hãy yêu đồng loại và hãy ghét kẻ thù. Còn Thầy, Thầy bảo anh em: Hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em. Như vậy, anh em mới được trở nên con cái của CHA anh em, Đấng ngự trên trời, vì Người cho mặt trời của Người mọc lên soi sáng kẻ xấu cũng như người tốt, và cho mưa xuống trên người công chính cũng như kẻ bất chính. Vì nếu anh em yêu thương kẻ yêu thương mình, thì anh em nào có công chi? Ngay cả những người thu thuế cũng chẳng làm như thế sao? Nếu anh em chỉ chào hỏi anh em mình thôi, thì anh em có làm gì lạ thường đâu? Ngay cả người ngoại cũng chẳng làm như thế sao? Vậy anh em hãy nên hoàn thiện, như CHA anh em trên trời là Đấng Hoàn Thiện" (Matthêu 5,38-48).

("Messager de la Miséricorde Divine", n.15, Septembre/1996, trang 13-15).

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt